

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG LĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Hồng Lĩnh, ngày tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
Nâng cấp, mở rộng đường giao thông thôn Hồng Nguyệt, xã Thuận Lộc**

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 40/2020/NĐ-CP ngày 16/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 ban hành định mức xây dựng; số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hà Tĩnh: Số 16/2016/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 ban hành quy định một số nội dung về lập, quản lý chi phí đầu tư xây dựng và hợp đồng xây dựng đối với các dự án sử dụng nguồn vốn Nhà nước trên địa bàn tỉnh; số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; số 28/2021/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 ban hành quy định phân cấp một số nội dung về công tác thẩm định, tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ các Quyết định của Giám đốc Sở Xây dựng Hà Tĩnh: Số 78/QĐ-SXD ngày 26/5/2022 về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; số 91/QĐ-SXD ngày 24/6/2022 về việc công bố bảng đơn giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND thị xã Hồng Lĩnh: Số 94/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 về việc giao cho UBND thị xã quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công từ nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu và nguồn vốn hỗ trợ cân đối ngân sách có tính chất đầu tư từ ngân sách cấp trên; số 22/NQ-HĐND ngày 28/12/2021 về việc giao UBND thị xã quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công sử dụng ngân sách thị xã; số 29/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách thị xã giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND thị xã Hồng Lĩnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng đường giao thông thôn Hồng Nguyệt, xã Thuận Lộc;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Thuận Lộc: Số 801/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 về việc phê duyệt đề cương, nhiệm vụ - dự toán khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp, mở rộng đường giao thông thôn Hồng Nguyệt, xã Thuận Lộc; số 796/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 về việc chỉ định thầu gói thầu Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật, cắm mốc GPMB xây dựng công trình Nâng cấp, mở rộng đường giao thông thôn Hồng Nguyệt, xã Thuận Lộc;

Căn cứ Văn bản số 119/TT-CTy ngày 16/9/2022 của Công ty Hợp danh tư vấn xây dựng Hưng Thịnh về việc báo cáo thẩm tra dự toán xây dựng công trình Nâng cấp, mở rộng đường giao thông thôn Hồng Nguyệt, xã Thuận Lộc;

Xét đề nghị của UBND xã Thuận Lộc tại Tờ trình số 125/TTr-UBND ngày 25/8/2022; của Phòng Quản lý đô thị tại Văn bản số 306/QLĐT ngày 16/9/2022 về việc Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp, mở rộng đường giao thông thôn Hồng Nguyệt, xã Thuận Lộc với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Nâng cấp, mở rộng đường giao thông thôn Hồng Nguyệt, xã Thuận Lộc.

2. Cấp quyết định đầu tư: UBND thị xã Hồng Lĩnh.

3. Chủ đầu tư: UBND xã Thuận Lộc.

4. Mục tiêu dự án: Nhằm hoàn thiện hệ thống đường giao thông nông thôn, đáp ứng nhu cầu đi lại và phục vụ lưu thông hàng hóa của Nhân dân trong vùng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

5. Nội dung, quy mô đầu tư:

5.1. Đường giao thông:

a. Hướng tuyến: Phạm vi nghiên cứu của dự án gồm 02 tuyến đường với tổng chiều dài $L=933,95\text{m}$, trong đó:

- Tuyến chính: Có chiều dài $764,75\text{m}$; điểm đầu giao với đường Nguyễn Thiếp, điểm cuối giao với đường trục thôn Hồng Nguyệt;

- Tuyến nhánh: Có chiều dài $169,20\text{m}$; điểm đầu giao với tuyến chính tại $\text{Km}0+324,96$ (cọc D3), điểm cuối giao với đường trục thôn Hồng Nguyệt.

b. Thiết kế bình diện: Theo mặt bằng hiện trạng tuyến đã có.

c. Thiết kế trắc dọc: Trắc dọc tuyến được thiết kế dựa trên những nguyên tắc sau đây: Đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật của tuyến đường; đảm bảo độ êm thuận của xe chạy; thoả mãn cao độ chống ngập lụt của thị xã và các điều kiện thủy văn; thoả mãn các điều kiện kết cấu công trình.

d. Thiết kế nền đường.

- Bề rộng nền đường: Tuyến chính và tuyến nhánh có $B_{\text{nền}}=7,5\text{m}$; nền đường đắp thiết kế đạt độ chặt yêu cầu $K \geq 0,95$; sức chịu tải xác định theo chỉ số $\text{CBR} \geq 4$;

- Mái taluy đắp 1:1,5; mái taluy đào 1:1.

e. Thiết kế mặt đường.

- Tiêu chuẩn thiết kế: Theo tiêu chuẩn thiết kế đường giao thông nông thôn TCVN 10380-2014.

- Bề rộng mặt đường thiết kế: Tuyến chính và tuyến nhánh có $B_{\text{mặt}}=6,0\text{m}$.

- Dốc ngang mặt đường $i_{\text{mặt}}=2\%$; độ bằng phẳng và độ nhám mặt đường đảm bảo các yêu cầu theo quy định hiện hành.

- Kết cấu mặt đường tính từ trên xuống gồm các lớp như sau:

+ Đối với phần nâng cấp trên mặt đường bê tông cũ: Lớp bê tông xi măng đá 1x2 M250, dày 20cm; lớp bù vênh bằng bê tông xi măng đá 1x2 M250 khi chiều dày bù vênh $< 12\text{cm}$, lớp bù vênh bằng cấp phối đá dăm loại II khi chiều dày bù vênh $\geq 12\text{cm}$; mặt đường bê tông cũ.

+ Đối với phần làm mới, mở rộng: Lớp bê tông xi măng đá 1x2 M250, dày 20cm; lớp bạt lót; lớp cấp phối đá dăm loại II, dày 18cm.

5.2. Hệ thống thoát nước.

a. Nguyên tắc thiết kế:

- Thiết kế mạng lưới thoát nước đảm bảo trên nguyên tắc tự chảy;
- Đảm bảo tính kinh tế với chiều dài các mương, rãnh, cống là ngắn nhất;
- Độ dốc, độ sâu rãnh, cống thoát nước phù hợp với cao trình cửa xả.

b. Giải pháp thiết kế:

- Hệ thống thoát nước dọc: Hệ thống rãnh dọc kín có tổng chiều dài 465,73m, cụ thể như sau:

+ Tuyến chính: Bố trí hệ thống rãnh dọc kín $B=0,6m$ bên trái tuyến với chiều dài 305,47m; thân rãnh bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M250; lớp lót bằng đá dăm đệm, dày 10cm. Tấm đan rãnh bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M250, kích thước tấm đan 1,0x0,9x0,12m; tại vị trí qua đường dân sinh tấm đan kích thước có 1,0x0,9x0,18m.

+ Tuyến nhánh: Bố trí hệ thống rãnh dọc kín $B=0,4m$ bên trái tuyến với chiều dài 160,26m; thân rãnh bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M250; lớp lót bằng đá dăm đệm, dày 10cm. Tấm đan rãnh bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M250, kích thước tấm đan 1,0x0,64x0,12m; tại vị trí qua đường dân sinh tấm đan kích thước có 1,0x0,7x0,18m.

- Hệ thống thoát nước ngang: Xây dựng mới 04 cống bản $B=0,5m$; nối dài 01 cống bản $B=0,5m$ và nối dài 02 cống bản $B=0,75m$, cụ thể như sau:

+ Tuyến chính: Xây dựng mới 02 cống bản $B=0,5m$ tại lý trình Km0+105,42 (cọc 11) và Km0+205,96 (cọc 17); nối dài 01 cống bản $B=0,5m$ tại lý trình Km0+366,12 (cọc 27); nối dài 02 cống bản $B=0,75m$ tại lý trình Km0+8,85 (cọc 2) và Km0+679,98 (cọc 45). Kết cấu cống như sau: Móng cống, sân cống, chân khay, tường đầu và tường cánh cống bằng bê tông xi măng đá 2x4 M200; tấm bản cống, giằng cống bằng bê tông cốt thép đá 1x2. Cống qua đường được thiết kế theo định hình 69-34X; tải trọng thiết kế H13-X60.

+ Tuyến nhánh: Xây dựng mới 02 cống bản $B=0,5m$ tại lý trình Km0+37,49 (cọc 5) và Km0+162,62 (cọc 14). Kết cấu cống như sau: Móng cống, sân cống, chân khay, tường đầu và tường cánh cống bằng bê tông xi măng đá 2x4 M200; tấm bản cống, giằng cống bằng bê tông cốt thép đá 1x2. Cống qua đường được thiết kế theo định hình 69-34X; tải trọng thiết kế H13-X60.

5.3. Tấm đan mương thủy lợi bên phải tuyến: Bổ sung 765 tấm đan mương thủy lợi bên phải tuyến; tấm đan bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M250, kích thước tấm đan 1,0x0,9x0,12m.

5.4. Hệ thống cấp điện:

- Xây dựng mới đường dây hạ áp sau TBA Thuận Lộc 5 bằng cáp vặn xoắn $4 \times 50 \text{mm}^2$ và vặn xoắn $2 \times 35 \text{mm}^2$ với tổng chiều dài 554m đi nổi trên 24 cột điện bê tông ly tâm lắp dựng mới.

- Xây dựng mới hệ thống điện chiếu sáng đi nổi trên 24 cột điện bê tông ly tâm lắp dựng mới; dây nguồn sử dụng cáp vặn xoắn $2 \times 35 \text{mm}^2$ với tổng chiều dài 916m; dây lên đèn có tiết diện $2 \times 1,5 \text{mm}^2$ với tổng chiều dài 120m; bóng đèn sử dụng đèn Led có công suất 50W.

5.5. Các nội dung khác theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty CP tư vấn và xây dựng Hà Huy Thịnh.

7. Chủ nhiệm lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: KS. Nguyễn Huy Sơn.

8. Địa điểm xây dựng: Thôn Hồng Nguyệt, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

9. Phương án xây dựng: Thực hiện 1 bước lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật kèm theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán.

10. Nhóm dự án; loại, cấp công trình: Dự án nhóm C; công trình giao thông, cấp IV.

11. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Không.

12. Tổng giá trị dự toán: 6.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu tỷ đồng chẵn*), trong đó:

- Chi phí xây dựng:	5.195.188.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	145.465.000 đồng;
- Chi phí tư vấn xây dựng:	493.597.000 đồng;
- Chi phí khác:	52.507.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	113.243.000 đồng.

13. Nguồn vốn: Ngân sách thị xã.

14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư lựa chọn hình thức quản lý dự án theo quy định pháp luật.

15. Hình thức thực hiện dự án: Chủ đầu tư lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định tại Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

16. Thời gian thực hiện: Năm 2022-2023.

17. Các nội dung khác: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện xây dựng công trình theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND thị xã; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị; Chủ tịch UBND xã Thuận Lộc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2 (bản giấy);
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Trung tâm HCC thị xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tôn Quang Ngọc